

BAO CÁO LỒU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Quý 3 năm 2010

Đơn vị tính: đồng VN

Chỉ tiêu	Mã số	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 3	
		Nam 2010	Nam 2009
1	2	4	5
I. Lầu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	44.269.618.094	42.557.883.640
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	22.434.671.620	20.042.337.803
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	8.142.761.666	7.629.399.591
4. Tiền chi trả lãi vay	04	4.087.519.969	3.807.165.303
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	61.561.047	
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	22.574.162.416	30.058.861.524
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	26.730.272.133	32.738.824.445
Lầu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	5.386.994.075	8.399.018.022
II. Lầu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	850.892.645	3.062.638.812
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	206.363.636	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	450.000.000	3.507.915.633
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		25.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	28.774.201	50.704.856
Lầu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	-1.065.754.808	18.480.150.411
III. Lầu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận lãi	33	4.814.884.000	3.455.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	8.800.000.000	27.035.600.000
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	545.531.500	3.675.136.000
Lầu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-4.530.647.500	-27.255.736.000
Lầu chuyển tiền thuần trong kỳ (50= 20 + 30 + 40)	50	-209.408.233	-376.567.567
Tiền và tổng nợ phải trả đầu kỳ	60	1.810.398.851	1.121.931.269
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
Tiền và tổng nợ phải trả cuối kỳ (70= 50 + 60 + 61)	70	1.600.990.618	745.363.702

Lập ngày 16 tháng 10 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc